

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 27/2022/HS-ST

Ngày: 31-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY - TỈNH TIỀN GIANG**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có::

Thẩm Phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Cảnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đặng Thị Tiềm.

2. Ông Lê Văn Tám.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Nhàn - Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lay tham gia phiên tòa: Ông Đặng Duy Thanh - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 31 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 89/2021/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2021; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 01 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2022/HSST-QĐ ngày 07 tháng 3 năm 2022, đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Võ Thanh C**, sinh ngày 03/12/1998, tại Tiền Giang;
- Hộ khẩu thường trú: Số 237, tổ 9, ấp P, xã P, huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang;
- Nơi cư trú hiện nay: Số 237, tổ 9, ấp P, xã P, huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang
- Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12;
- Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;
- Con ông: Võ Thanh B, sinh năm 1951 và bà: Nguyễn Thị L, sinh năm 1964;
- Bị cáo chưa có vợ, con;
- Tiền án: Không;
- Tiền sự: Không;
- Về nhân thân: Không;
- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/6/2021, chuyển tạm giam từ ngày 02/7/2021 đến ngày 27/8/2021 thì cho gia đình bảo lãnh cho đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 21/6/2021, sau khi uống rượu, Võ Duy K, sinh ngày 12/01/2007, đăng ký thường trú: ấp P, xã P, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang rủ Võ Thanh C, sinh ngày 03/12/1998 cùng nơi thường trú hùn tiền mua ma túy về sử dụng. C đồng ý và mỗi người hùn 500.000 đồng. C mượn xe mô tô biển số 63K2-0332 của anh Nguyễn My R, sinh năm 1986, thường trú: ấp A, xã P, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang về nhà K. Khang mượn xe mô tô biển số 63P1-198.28 của chị Bùi Thị T, sinh ngày 08/3/1986 (mẹ K và thường trú cùng địa chỉ). Sau khi trả xe cho anh R, K điều khiển xe mô tô biển số 63P1-198.28 chở C đến gặp một đối tượng nữ (chưa rõ họ tên, địa chỉ) tại khu vực gần cầu kênh Kháng Chiến thuộc ấp Kinh A, xã M, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang mua 01 bạch ma túy giá 1.000.000 đồng. K lấy ma túy cất giấu vào túi quần bên phải và chở C về nhà trả xe cho chị T. Sau đó, K điện thoại Nguyễn Hồng N, sinh ngày 25/01/1997, thường trú cùng địa chỉ để mượn dụng cụ sử dụng ma túy và rủ N đến khu vực đường dall ven kênh Tổng Lớn thuộc ấp A, xã T, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang để tham gia sử dụng ma túy. N không có dụng cụ nên kêu Hứa Thanh Minh C1, sinh ngày 01/3/1998, thường trú: ấp P, xã P, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang để mượn bộ dụng cụ và rủ S cùng đi sử dụng ma túy. C1 điều khiển xe mô tô biển số 63P1-445.36 đến nhà rước S, N điều khiển xe mô tô biển số 63B6-054.82 đến nhà K chở K về C đến nơi hẹn nhưng khi đi C không biết K rủ N, S và C1 đến đường dall ven kênh Tổng Lớn để sử dụng ma túy của C và K hùn mua.

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 21/6/2021, khi đi đến khu vực đường dall ven kênh Tổng Lớn thuộc ấp A, xã T, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, C kêu K đưa bạch ma túy mới mua đưa cho C xem rồi đưa lại cho K cất, lúc này có C, K và N đang ngồi cặp bờ kênh chơi nên C mượn điện thoại K xem Facebook, trong lúc C chơi Facebook thì có C1 và S đến nên K chỉ chỗ để bạch ma túy cho C1 biết, C1 lấy 01 ít bỏ vào bộ dụng cụ và dùng bật lửa đốt nóng. C1 hút 01 hơi rồi đưa cho K. Khi K vừa hút xong thì Công an xã T đi tuần tra đến phát hiện nên C1 và S lên xe mô tô biển số 63P1-445.36 bỏ chạy, N điều khiển xe mô tô biển số 63B6-054.82 chở K nhưng K bị té nên bị bắt, còn C đang ngồi xem điện thoại cũng bị bắt giữ.

Vật chứng trong vụ án thu giữ gồm:

- 01 (một) túi nylon trong suốt, được hàn kín (loại túi B-Zip) kích thước 4cm x 5cm, bên trong có chứa chất dạng tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy. Được niêm phong, ký hiệu “Mẫu 01”.

- 01 (một) đoạn băng keo đen dài 30cm, rộng 1,7cm, có dính miếng giấy màu vàng và màu nâu. Được niêm phong, ký hiệu “Mẫu 02”.

- 03 (ba) bật lửa, gồm: 01 bật lửa màu xanh được niêm phong, ký hiệu “Mẫu 03”; 01 bật lửa màu vàng được niêm phong, ký hiệu “Mẫu 04”; 01 bật lửa màu trắng được niêm phong, ký hiệu “Mẫu 05”.

- 01 (một) chai nhựa màu trắng đục, trên nắp chai có gắn một nỏ thủy tinh và một ống nhựa màu xanh. Bên trong nỏ thủy tinh có chứa chất dạng tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy, được niêm phong, ký hiệu “Mẫu 06”.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A11 (của Võ Duy K).
- 01 (một) CMND tên Nguyễn Hồng N.
- 01 (một) xe mô tô biển số 63B6-054.82 và 01 giấy đăng ký xe tên Nguyễn Phước L.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo V15, bên trong có sim số 0966.321.491 (của N).

- 01 (một) CMND tên Hứa Thanh Minh C1.

- 01 (một) điện thoại di động Samsung M51, bên trong có sim số 0375.835.935

- 01 (một) xe mô tô biển số 63P1-445.36

Kết luận giám định số 124/KLGD-PC09 ngày 23/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận:

- Gói 1 (Ký hiệu “Mẫu 01”): Các mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,8111gam, loại Methamphetamine.

- Gói 6 (Ký hiệu “Mẫu 06”): Các mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1844gam, loại Methamphetamine.

Như vậy, tổng khối lượng ma túy là 0,9955gam, loại Methamphetamine.

Xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trao trả:

- Võ Duy K: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A11.

- Nguyễn Hồng N: 01 CMND; 01 xe mô tô biển số 63B6-054.82; 01 giấy đăng ký xe và 01 điện thoại di động hiệu Vivo V15, bên trong có sim số 0966.321.491

- Hứa Thanh Minh C1: 01 CMND; 01 điện thoại di động Samsung M51, bên trong có sim số 0375.835.935 và 01 xe mô tô biển số 63P1-445.36

Bản cáo trạng số 09/CT-VKSTXCL ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Võ Thanh C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Võ Thanh C đã thừa nhận hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Võ Thanh C về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo C có thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Võ Thanh C từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 06 bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số: 124/1, 124/2, 124/3, 124/4, 124/5, 124/6 ghi ngày 23/6/2021.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo Võ Thanh C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, nên không có ý kiến gì đối với nội dung bản cáo trạng và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Võ Thanh C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là: Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 21/6/2021 tại khu vực đường dall ven kênh Tổng Lớn thuộc ấp A, xã T, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, Võ Thanh C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có tổng khối lượng 0,9955gam, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Xét lời thừa nhận tội của bị cáo C là phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm nghiệm trường, kết luận giám định số 124/KLGD-PC09 ngày 23/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung cáo trạng đã nêu. Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Đúng với kết luận luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy giữ quyền công tố tại phiên tòa hôm nay.

[3] Xét về ý thức chủ quan của bị cáo C nhận thực được rằng, ma túy là chất gây nghiện, người sử dụng ma túy rất khó từ bỏ, nếu sử dụng lâu dài sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe và tinh thần của người nghiện, làm mất dần khả năng lao động, học tập và làm việc, nó là nguồn gốc làm phát sinh các tệ nạn xã hội, các loại tội phạm khác, làm suy đồi giá trị đạo đức truyền thống, làm tha hóa lối sống thế hệ thanh thiếu niên, tạo gánh nặng cho gia đình và xã hội, nó còn là tác nhân làm lây lan căn bệnh HIV/AIDS. Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất gây nghiện mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương nơi xảy ra tội phạm. Do vậy, C phải xử phạt bị cáo C với mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và C cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo C thể hiện sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có người có công với

cách mạng. Do đó, C cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Không.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo C nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, không có tài sản. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho Võ Duy K và Võ Thanh C có dấu hiệu tội Mua bán trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, do chưa xác định được nhân thân nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

[7] Võ Duy Kh có hành vi hùn tiền mua ma túy với Võ Thanh C rồi sau đó rủ Nguyễn Hồng N đem bộ dụng cụ sử dụng ma túy nhưng N không có nên điện thoại rủ Hứa Thanh Minh C1, C1 rủ Nguyễn Minh S đem bộ dụng cụ đến nơi K hẹn sử dụng ma túy có dấu hiệu tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, hiện tại K, C1 đã bỏ địa phương đi không rõ lý do nên Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, xử lý sau.

[8] Võ Thanh C hùn tiền mua ma túy với Võ Duy K nhưng sau đó K rủ Nguyễn Hồng N, Nhã rủ Hứa Thanh Minh C1, C1 rủ Nguyễn Minh S đến ven kênh Tổng Lớn để sử dụng ma túy thì C hoàn toàn không biết và khi đến ven kênh Tổng Lớn thì C mượn điện thoại của K xem Facebook nên không biết K đem bạch ma túy của C và K hùn mua để sử dụng nên C không phạm tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

[9] Anh Nguyễn My R và chị Bùi Thị T có hành vi cho C và K mượn xe mô tô biển số 63K2-0332 và 63P1-198.28 nhưng không biết cả hai sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy. Do đó, hành vi của anh R, chị T không có dấu hiệu tội phạm.

[10] Về xử lý vật chứng: Số vật chứng còn lại không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[11] Về án phí: Bị cáo Võ Thanh C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[12] Xét ý kiến và đề nghị của phía đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang là có căn cứ và phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận đề nghị của phía đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự:

Tuyên bố bị cáo **Võ Thanh C** phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử: Phạt bị cáo **Võ Thanh C 01 (một) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án nhưng được trừ vào thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/6/2021 đến ngày 27/8/2021.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Gói 1: 01 (một) bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số: 124/1 ghi ngày 23/6/2021, có các chữ ký in họ và tên: Nguyễn Thanh Trường (Giám định viên), Nguyễn Quốc Phong (Trợ lý giám định); Chữ ký ghi họ và tên: Phạm Hữu Nghĩa (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG.

+ Gói 2: 01 (một) bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số: 124/2 ghi ngày 23/6/2021, có các chữ ký in họ và tên: Nguyễn Thanh Trường (Giám định viên), Nguyễn Quốc Phong (Trợ lý giám định); Chữ ký ghi họ và tên: Phạm Hữu Nghĩa (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG.

+ Gói 3: 01 (một) bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số: 124/3 ghi ngày 23/6/2021, có các chữ ký in họ và tên: Nguyễn Thanh Trường (Giám định viên), Nguyễn Quốc Phong (Trợ lý giám định); Chữ ký ghi họ và tên: Phạm Hữu Nghĩa (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG.

+ Gói 4: 01 (một) bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số: 124/4 ghi ngày 23/6/2021, có các chữ ký in họ và tên: Nguyễn Thanh Trường (Giám định viên), Nguyễn Quốc Phong (Trợ lý giám định); Chữ ký ghi họ và tên: Phạm Hữu Nghĩa (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG.

+ Gói 5: 01 (một) bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số: 124/5 ghi ngày 23/6/2021, có các chữ ký in họ và tên: Nguyễn Thanh Trường (Giám định viên), Nguyễn Quốc Phong (Trợ lý giám định); Chữ ký ghi họ và tên: Phạm Hữu Nghĩa (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG.

+ Gói 6: 01 (một) bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số: 124/6 ghi ngày 23/6/2021, có các chữ ký in họ và tên: Nguyễn Thanh Trường (Giám định viên), Nguyễn Quốc Phong (Trợ lý giám định); Chữ ký ghi họ và tên: Phạm Hữu Nghĩa (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG.

(Vật chứng trên được Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy lập ngày 28/02/2022)

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí .

Bị cáo Võ Thanh C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng các điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thị xã Cai Lậy;
- Cơ quan điều tra thị xã Cai Lậy;
- Chi cục THADS thị xã Cai Lậy;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

Nguyễn Minh Cảnh